

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 40/2018/TLST-HNGĐ, ngày 16 tháng 11 năm 2018, giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Trần Thị Hồng N, sinh năm 1987
Địa chỉ: Thôn , xã Đồng T, huyện Bó Trạch, tỉnh Quảng Bình.

- **Bị đơn:** Anh Mai Xuân P, sinh năm 1991
Địa chỉ: Làng S, xã S, huyện Kông Chro, tỉnh Gia Lai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84, 107, 110 và 116 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 11 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 11 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị Hồng N và anh Mai Xuân P.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về con chung:** Trong quá trình chung sống, chị Trần Thị Hồng N và anh Mai Xuân P có với nhau 01 con chung là cháu Mai Thị Yến N sinh ngày 18/8/2011. Hiện nay cháu còn nhỏ và đang ở với chị N. Chị N và anh P thỏa thuận giao cho chị N tiếp tục nuôi dưỡng cháu N cho đến khi cháu thành niên hoặc đã thành niên nhưng bị tàn tật, mất năng lực hành vi dân sự, không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Chị Trần Thị Hồng N và anh Mai Xuân P thỏa thuận anh P phải cấp dưỡng nuôi cháu N cho chị N mỗi tháng 3.000.000đ (Ba triệu đồng) kể từ tháng 11/2018 cho đến khi cháu thành niên hoặc đã thành niên nhưng bị tàn tật, mất năng lực hành vi dân sự, không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc

thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- **Về tài sản chung và nợ chung:** Chị Trần Thị Hồng N và anh Mai Xuân P không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Trần Thị Hồng N và anh Mai Xuân P thỏa thuận chị N chịu toàn bộ 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí về phần cấp dưỡng nuôi con nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm chị N đã nộp là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí Tòa án số 0000107 ngày 16/11/2018 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kông Chro; chị N đã nộp đủ án phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND H.Kông Chro;
- Chi cục THADS H.Kông Chro;
- UBND xã S;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phan Huy Viễn